

Số: 198/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 59/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Hoàng K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà Trần Kim T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số B B, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hoàng K và bà Trần Kim T (Giấy chứng nhận kết hôn số 042/2009 do Ủy ban nhân dân Phường E, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/08/2009).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Hoàng K và bà Trần Kim T xác định có một con chung tên Trần Khải H, sinh ngày 28/04/2011. Ông Trần Hoàng K và bà Trần Kim T thỏa thuận như sau: Giao con chung Trần Khải H, sinh ngày 28/04/2011 cho bà Trần Kim T trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

Ông Trần Hoàng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Hoàng K và bà Trần Kim T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí LHST: Ông Trần Hoàng K tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005450 ngày 16/01/2026 Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Hoàng K được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- VKSND KV1;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Đoàn Thanh Trúc